

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2017/TLST- DS ngày 09 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1964.

***Bị đơn:** Bà Ngô Thị Liên H, sinh năm 1969.

Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện theo uỷ quyền của bà Đỗ Thị H:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1945. Địa chỉ: Thôn Phú Thái, xã Hàm Trí, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Theo giấy uỷ quyền ngày 25 tháng 4 năm 2017.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đỗ Thị H do bà Nguyễn Thị N đại diện theo uỷ quyền yêu cầu vợ chồng bà Ngô Thị Liên H và ông Nguyễn Văn C phải trả cho ông bà số tiền nợ là 65.000.000đ (Sáu mươi lăm triệu đồng), ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Vợ chồng Ngô Thị Liên H và ông Nguyễn Văn C đồng ý trả cho bà Đỗ Thị H số tiền nợ là 65.000.000đ (Sáu mươi lăm triệu đồng).

Về án phí: Vợ chồng bà Ngô Thị Liên H và ông Nguyễn Văn C đồng ý, tự nguyện chịu 1.625.000đ (Một triệu sáu trăm H mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Đỗ Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Đỗ Thị H số tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị N đã nộp là 1.625.000đ (Một triệu sáu trăm H mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014385 ngày 09/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Kể từ ngày hoặc quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong các khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất 10%/năm tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ung Thanh Quang